

BÁO CÁO

Kết quả năm bắt tình hình triển khai, thực hiện nhiệm vụ Quý I/2026 tại phường Phước Bình, các xã Phú Trung, Xuân Bắc và Bom Bo

Căn cứ Thông báo số 53-TB/TU ngày 15/12/2025 của BTV Tỉnh ủy về việc phân công nhiệm vụ đối với các đồng chí UVBTV Tỉnh ủy, UVBCH Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2025 - 2030;

Đồng chí **Hà Anh Dũng** - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh báo cáo kết quả sau năm bắt tình hình triển khai, thực hiện nhiệm vụ Quý I tại **phường Phước Bình, các xã Phú Trung, Xuân Bắc và Bom Bo** như sau:

I. Đánh giá chung:

Qua làm việc và nắm tình hình thực tế cho thấy, trong Quý I/2026, cấp ủy, chính quyền phường Phước Bình, các xã Phú Trung, Xuân Bắc và Bom Bo đã thể hiện tinh thần chủ động, nghiêm túc trong triển khai thực hiện nhiệm vụ; kịp thời quán triệt và cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết của cấp trên thành chương trình, kế hoạch sát với tình hình thực tiễn. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo được thực hiện tương đối toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm; duy trì tốt chế độ làm việc, phân công nhiệm vụ rõ ràng, góp phần nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện.

Các lĩnh vực kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị đạt nhiều kết quả tích cực; một số chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch; an sinh xã hội được đảm bảo; tình hình tư tưởng cán bộ, đảng viên và Nhân dân ổn định. Công tác xây dựng Đảng có chuyển biến rõ nét, nhất là trong kiện toàn tổ chức bộ máy, công tác cán bộ, phát triển đảng viên và kiểm tra, giám sát.

Đối với công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031, các phường, xã trên đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, triển khai bài bản, đúng quy trình, quy định. Cuộc bầu cử đã được tổ chức thành công, đảm bảo dân chủ, đúng luật, an toàn, tiết kiệm; tỷ lệ cử tri đi bầu đạt rất cao (trên 99%), công tác tổ chức tại các khu vực bỏ phiếu được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định; việc niêm yết danh sách cử tri, danh sách ứng cử viên, chuẩn bị cơ sở vật chất, nhân lực phục vụ bầu cử được thực hiện đầy đủ, kịp thời. Công tác hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đảm bảo cơ cấu, thành phần; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trước, trong và sau bầu cử được giữ vững, không phát sinh tình huống phức tạp, tạo được sự đồng thuận cao trong Nhân dân.

Bên cạnh kết quả đạt được, vẫn còn một số hạn chế: việc triển khai một số nhiệm vụ có lúc còn chậm, chưa thật sự quyết liệt; công tác cụ thể hóa và tổ chức thực hiện ở cơ sở có nơi còn lúng túng; năng lực của một bộ phận cán bộ chưa đáp

ứng yêu cầu; công tác tuyên truyền, nắm bắt tình hình Nhân dân có thời điểm chưa kịp thời; điều kiện về nhân lực, cơ sở vật chất ở một số lĩnh vực còn khó khăn.

Sau bầu cử, 04 địa phương trên tập trung nhanh chóng ổn định tổ chức bộ máy sau bầu cử; tổ chức tốt kỳ họp thứ nhất của HĐND nhiệm kỳ mới; kiện toàn các chức danh theo quy định, bảo đảm bộ máy đi vào hoạt động thông suốt, hiệu quả, không để gián đoạn công việc. Đồng thời, tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành; đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; tăng cường công tác tuyên truyền, nắm bắt tình hình Nhân dân; chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ và tăng cường kiểm tra, giám sát, bảo đảm hoàn thành tốt các nhiệm vụ Quý II/2026.

II. Những khó khăn, vướng mắc tại cơ sở và kiến nghị, đề xuất

1. Khó khăn, vướng mắc và kiến nghị đề xuất chung của 04 địa phương

(1) Về tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức

Khó khăn, vướng mắc: Sau sắp xếp tổ chức bộ máy, một số địa phương còn thiếu biên chế; một số vị trí lãnh đạo, quản lý và chức danh chuyên môn chưa được bố trí đầy đủ; tình trạng kiêm nhiệm còn phổ biến, khối lượng công việc lớn. Việc triển khai các quy định mới về tổ chức bộ máy còn lúng túng; một số mô hình kiêm nhiệm chưa phù hợp với điều kiện thực tiễn, ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở.

Đối với công tác cán bộ của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội: Việc triển khai thực hiện các quy định mới về tổ chức bộ máy theo Quy định số 301-QĐ/TW và Hướng dẫn số 31-HD/BTCTW phát sinh nhiều bất cập, đặc biệt là mô hình Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam kiêm nhiệm Trưởng các tổ chức chính trị - xã hội và một số chức danh kiêm nhiệm khác; dẫn đến khó khăn trong công tác quy hoạch, bố trí, sử dụng cán bộ và tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Cùng với đó, theo quy định, đội ngũ cán bộ không chuyên trách của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội đang thực hiện chủ trương chấm dứt hợp đồng nếu không đủ điều kiện xét tuyển công chức, viên chức dẫn đến tình trạng vốn thiếu người làm việc lại càng thiếu trầm trọng, điều này ảnh hưởng lớn đến công tác tham mưu của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tại cơ sở (kể cả khi thực hiện Đề án sắp xếp, tinh gọn Hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ).

Kiến nghị, đề xuất: Đề nghị Tỉnh ủy, Đảng ủy UBND tỉnh quan tâm xem xét, chỉ đạo:

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ tỉnh bổ sung biên chế phù hợp; có hướng dẫn cụ thể trong công tác quy hoạch, bố trí, sử dụng cán bộ; nghiên cứu điều chỉnh mô hình kiêm nhiệm theo hướng phù hợp với thực tiễn; đồng thời, sớm kiện toàn các chức danh còn thiếu, bảo đảm bộ máy hoạt động ổn định, hiệu quả.

- Tháo gỡ khó khăn trong công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ; xem xét để có những định hướng cụ thể trong công tác quy hoạch các chức danh lãnh đạo của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội hiện nay; có cơ chế giữ lại đội ngũ không chuyên trách MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội để hỗ trợ công tác chuyên môn, nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới hiện nay.

(2) Về tổ chức và hoạt động của các Hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ

Khó khăn, vướng mắc: Việc chuyển sang cơ chế hoạt động tự chủ về kinh phí đã tác động đến hiệu quả hoạt động của các Hội quần chúng; một số địa phương còn lúng túng trong tổ chức, triển khai do chưa có hướng dẫn cụ thể, thống nhất; tiến độ tổ chức Đại hội của một số Hội còn chậm so với quy định.

Kiến nghị, đề xuất: Đề nghị Đảng ủy UBND tỉnh chỉ đạo Sở Nội vụ tỉnh, phối hợp Đảng ủy MTTQVN tỉnh sớm ban hành hướng dẫn cụ thể, thống nhất về tổ chức và hoạt động của các Hội quần chúng; đồng thời nghiên cứu cơ chế hỗ trợ phù hợp nhằm tạo điều kiện để các Hội duy trì hoạt động và tổ chức Đại hội theo quy định.

(3) Về cơ chế, chính sách và hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ

Khó khăn, vướng mắc: Một số nội dung trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ còn thiếu hướng dẫn cụ thể, nhất là đối với việc xác định phương pháp đo lường, đánh giá một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội; việc phân công cơ quan chủ trì thực hiện, đánh giá chưa rõ ràng, dẫn đến lúng túng trong triển khai.

Kiến nghị, đề xuất: Đề nghị Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các cơ quan có liên quan sớm ban hành hướng dẫn chi tiết về phương pháp đo lường, cách thức đánh giá các chỉ tiêu; đồng thời phân công rõ trách nhiệm cơ quan chủ trì thực hiện, bảo đảm thống nhất trong tổ chức triển khai.

(4) Về cải cách hành chính và chuyển đổi số

Khó khăn, vướng mắc: Một số địa bàn vùng sâu, vùng xa, mạng internet chưa đảm bảo vận hành trực tuyến (nhất là vùng lõm song), lực lượng chức năng gặp khó khăn khi hỗ trợ người dân làm các thủ tục trên VneID hay ứng dụng công nghệ thông tin trong chuyển đổi số.

Người dân còn gặp khó khăn khi tiếp cận, tham gia thủ tục hành chính trong một số lĩnh vực phức tạp; chế độ thông tin, báo cáo quá nhiều, gây áp lực cho cấp cơ sở.

Kiến nghị, đề xuất: Đề nghị Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tăng cường hệ thống viễn thông ở các địa bàn vùng sâu, vùng xa.

Các cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu đơn giản hóa quy trình, thủ tục hành chính; điều chỉnh việc áp dụng nền tảng số phù hợp với điều kiện thực tế; rà soát, giảm bớt thông tin báo cáo thay bằng nhập dữ liệu nhằm giảm áp lực cho cơ sở.

(5) Về nguồn lực thực hiện nhiệm vụ

Khó khăn, vướng mắc: Nguồn lực về tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị tại một số địa phương còn hạn chế; một số lĩnh vực như y tế, môi trường, hạ tầng kỹ thuật chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Kiến nghị, đề xuất: Quan tâm bố trí nguồn lực, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị; hỗ trợ kinh phí để địa phương thực hiện các nhiệm vụ cấp thiết, bảo đảm yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

(6) Về chế độ hội họp và công tác thi đua, khen thưởng:

Khó khăn, vướng mắc: Hiện nay số lượng biên chế của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã còn hạn chế; trong khi đó, khi triệu tập tham gia các cuộc họp, về cơ bản thành phần triệu tập hội họp thường bao gồm cả lãnh đạo Mặt trận và người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội, dẫn đến tình trạng gần như tất cả lãnh đạo Cơ quan Mặt trận xã phải dự họp, không còn lãnh đạo xử lý công việc thường xuyên. Trong khi đó, đến xét chỉ tiêu khen thưởng cuối năm và chuyên đề lại phân bổ chỉ tiêu chung của Cơ quan Ủy ban MTTQVN cấp xã, mà không đề xuất riêng của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội.

Kiến nghị, đề xuất: Đề nghị Tỉnh ủy, Đảng ủy UBND tỉnh chỉ đạo Đảng ủy, UBND cấp xã nghiên cứu, điều chỉnh thành phần triệu tập hội họp phù hợp với điều kiện biên chế thực tế tại cơ sở; đồng thời xem xét cơ chế đánh giá, xếp loại thi đua, khen thưởng theo hướng phù hợp, đảm bảo công bằng, sát với chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức.

2. Khó khăn, vướng mắc; kiến nghị, đề xuất riêng của từng địa phương

2.1. Phường Phước Bình

(1). *Về thực hiện các chỉ tiêu theo Nghị quyết Tỉnh ủy giao:* Còn lúng túng trong việc xác định phương pháp đo lường, đánh giá một số chỉ tiêu như: tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ; tỷ lệ thất nghiệp; tỷ lệ lao động có việc làm... Đề nghị Tỉnh ủy có hướng dẫn cụ thể phương pháp đánh giá đối với một số chỉ tiêu trên và phân công rõ cơ quan chủ trì thực hiện đối với từng chỉ tiêu.

(2). *Về công tác tổ chức cán bộ:* Việc xác minh bảo vệ chính trị nội bộ của quần chúng ưu tú do công an xã, phường chịu trách nhiệm, cần nhiều thời gian, ảnh hưởng tiến độ kết nạp đảng viên mới. Đề nghị Ban Tổ chức Tỉnh ủy có hướng dẫn phù hợp nhằm rút ngắn thời gian xác minh, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác phát triển đảng viên; đồng thời ban hành quy định về chế độ phụ cấp, thù lao đối với đội ngũ báo cáo viên.

(3). *Về chính sách dân tộc:* Phường Phước Bình có 02 khu phố có đồng bào dân tộc thiểu số (Bình Minh, Long Giang); học sinh phải theo học tại Trường Phổ thông Dân tộc nội trú ở xã Bù Gia Mập, khoảng cách xa, gây khó khăn trong sinh hoạt, học tập. Đề nghị Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Dân tộc và Tôn giáo tạo điều kiện học tập của học sinh dân tộc thiểu số còn khó khăn do khoảng cách địa lý. Đề nghị được hỗ trợ điều kiện ăn, ở, sinh hoạt cho các đối tượng học sinh người đồng bào ở phường Phước Bình đang theo học tại trường PTDT nội trú xã Bù Gia Mập, đảm bảo ổn định việc học tập lâu dài.

(4). *Về thu gom, xử lý rác thải:* Hiện nay, rác thải trên địa bàn phường vẫn được tập kết tại bãi rác cũ của phường Phước Long, chưa đảm bảo yêu cầu về vệ sinh môi trường. Mặc dù tỉnh đã quy hoạch khu xử lý rác tại xã Bình Tân, nhưng việc triển khai còn chậm. Kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường sớm triển khai xây dựng nhà máy xử lý rác thải theo quy hoạch để đáp ứng nhu cầu thực tế của địa phương.

(5). *Về tổ chức bộ máy, cải cách hành chính*: Khối lượng công việc của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị ở các xã, phường rất lớn do tiếp nhận, hợp nhất nhiều chức năng, nhiệm vụ từ các phòng chuyên môn khác nhau; đồng thời phải thường xuyên thực hiện chế độ báo cáo theo yêu cầu của các sở, ngành, dẫn đến quá tải. Một số nhiệm vụ còn chồng chéo, đặc biệt trong lĩnh vực đầu tư công xây dựng (vừa thực hiện, vừa thẩm định, vừa quyết toán), chưa đảm bảo tính độc lập. Thủ tục hành chính trong các lĩnh vực đất đai, nông nghiệp, môi trường... yêu cầu thực hiện qua ứng dụng VNeID gây khó khăn cho người dân trong quá trình tiếp cận và sử dụng. Đề nghị Sở Nội vụ nghiên cứu tham mưu thành lập Ban Quản lý dự án cấp xã, phường để giảm tải nhiệm vụ của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; hướng dẫn rõ chức năng, nhiệm vụ trong lĩnh vực đầu tư công, đảm bảo tính minh bạch, tránh chồng chéo, đơn giản hóa thủ tục hành chính.

(6). *Về biên chế Trung tâm Dịch vụ tổng hợp*: Hiện số lượng biên chế được giao là 15 biên chế, trong khi khối lượng công việc lớn, áp lực cao, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Đề nghị Sở Nội vụ quan tâm, xem xét bổ sung biên chế.

2.2. Xã Phú Trung

(1). *Về Trạm Y tế xã*: Nguồn nhân lực tại Trạm Y tế xã hiện còn thiếu và chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ khi thực hiện mô hình trực thuộc UBND xã từ ngày 01/01/2026. Hiện có 15 viên chức chuyên môn (03 bác sĩ, 05 y sĩ, 02 dược sĩ, 01 điều dưỡng, 01 xét nghiệm, 03 nữ hộ sinh); hiện nay chưa bố trí được Giám đốc Trạm (hiện giao Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách lĩnh vực văn hóa – xã hội kiêm nhiệm); chưa thành lập đầy đủ các bộ phận chuyên môn bên trong theo cơ cấu (05 phòng/khoa); trang thiết bị y tế phần lớn đã được trang cấp từ năm 2012, hiện xuống cấp, hoạt động kém hiệu quả, thường xuyên hư hỏng, thiếu đồng bộ. Đề nghị Sở Y tế, Sở Nội vụ xem xét điều động, bổ sung viên chức có chuyên môn (bác sĩ, y sĩ, hộ sinh...), ưu tiên bố trí nguồn nhân lực từ các Trung tâm Y tế khu vực thuộc diện sắp xếp, giải thể về công tác tại Trạm Y tế xã.

Trường hợp chưa thể bổ sung biên chế, đề nghị cho phép áp dụng cơ chế hợp đồng, gồm: 05 lao động chuyên môn và 02 lao động phục vụ, nhằm đảm bảo duy trì hoạt động cơ bản theo mô hình mới. (2). *Về thực hiện các dự án vùng đồng bào dân tộc thiểu số*: Việc triển khai một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia vùng đồng bào dân tộc thiểu số gặp khó khăn, không thể giải ngân, cụ thể: Dự án 1 (hỗ trợ chuyển đổi nghề, mua sắm nông cụ tại thôn Bù Tố, kinh phí 46 triệu đồng): hiện không còn đối tượng đủ điều kiện thụ hưởng; Dự án 5 (đào tạo nghề cho lao động, kinh phí 115 triệu đồng): không tuyển sinh được, mặc dù đã tổ chức nhiều đợt tuyên truyền, vận động, do phần lớn lao động địa phương đã có việc làm ổn định với thu nhập từ 350.000 – 500.000 đồng/ngày. Đề nghị Sở Dân tộc và Tôn giáo, UBND tỉnh xem xét cho phép địa phương hoàn trả 100% nguồn vốn của các dự án nêu trên (tổng kinh phí 161 triệu đồng) về ngân sách nhà nước, nhằm đảm bảo quản lý, sử dụng nguồn vốn hiệu quả, đúng quy định.

(3). *Về biên chế cán bộ, công chức*: Hiện nay, tổng số cán bộ, công chức của xã là 60/68 biên chế được giao (khối Đảng: 26; khối Nhà nước: 34), còn thiếu 08 biên chế; nhiều vị trí phải kiêm nhiệm, gây áp lực công việc lớn, ảnh hưởng đến tiến độ

và chất lượng tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Đề nghị Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ căn cứ quy mô, đặc điểm của địa phương, tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh phân bổ biên chế giai đoạn 2026–2030 phù hợp, tạo cơ sở để địa phương chủ động sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

2.3. Xã Xuân Bắc

(1). *Về công tác tổ chức cán bộ*: Đội ngũ cán bộ tại một số vị trí còn thiếu, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn sắp xếp tổ chức bộ máy; lực lượng Ban Chỉ huy Quân sự xã chưa được bố trí đủ cán bộ chính quy; chưa có cán bộ phụ trách chức danh Giám đốc Trung tâm Y tế xã. Đề nghị Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và cấp có thẩm quyền liên quan quan tâm sớm bổ sung cán bộ chính quy cho Ban Chỉ huy Quân sự xã; xem xét, giải quyết chế độ xét chuyển chính quy đối với lực lượng quân sự đủ điều kiện, tiêu chuẩn; đồng thời, đề nghị Sở Nội vụ quan tâm, bố trí, bổ sung cán bộ phụ trách chức danh Giám đốc Trung tâm Y tế xã nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

(2). *Về hỗ trợ giải quyết kinh phí*: Việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí đảng phí của xã Suối Nho (cũ) còn vướng mắc, chưa được chuyển giao về địa phương theo quy định; nguồn lực đầu tư cho hạ tầng giao thông còn hạn chế. Đề nghị Văn phòng Tỉnh ủy tham mưu quan tâm xem xét, giải quyết kiến nghị của Đảng ủy xã tại Tờ trình số 01-TTr/ĐU ngày 12/8/2025 và Công văn số 58-CV/ĐU ngày 16/9/2025 về việc chuyển kinh phí đảng phí của xã Suối Nho (cũ) về địa phương quản lý; đồng thời hỗ trợ nguồn kinh phí của tỉnh để triển khai thực hiện dự án tuyến đường Xuân Bắc - Thanh Sơn.

(3). *Triển khai các dự án*: Một số dự án trên địa bàn còn chậm triển khai, gặp khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện như Chợ Suối Nho, trạm bơm TaRua và các tồn tại liên quan đến dự án Dofico tại Nông trường Thọ Vực. Đề nghị Sở Xây dựng, Sở Tài chính quan tâm chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với Chợ Suối Nho; sớm triển khai thực hiện trạm bơm TaRua; đồng thời hỗ trợ giải quyết dứt điểm các tồn tại liên quan đến dự án Dofico tại Nông trường Thọ Vực.

2.4. Xã Bom Bo

(1). Khó khăn lớn nhất hiện nay là công tác quản lý, sử dụng và vận hành Khu bảo tồn Di tích lịch sử Quốc gia Sóc Bom Bo vượt quá khả năng của địa phương. Nhiều hạng mục của khu di tích đã xuống cấp; kinh phí dành cho công tác chăm sóc cây xanh, duy trì cảnh quan còn rất hạn chế. Từ khi thực hiện sáp nhập tỉnh đến nay chưa tổ chức được Lễ hội “Vang mãi tiếng chày trên sóc Bom Bo”. Bên cạnh đó, nguồn nhân lực phục vụ quản lý, vận hành và khai thác khu di tích còn thiếu, chất lượng nhân sự chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Đề nghị Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tăng cường phối hợp, hỗ trợ địa phương trong việc khắc phục những khó khăn nêu trên; nghiên cứu giải pháp nhằm phát triển Khu bảo tồn gắn với bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, nhằm nâng cao hiệu quả khai thác, thu hút đông đảo nhân dân và du khách đến tham quan trong thời gian tới.

Hiện nay, biên chế bố trí thực hiện nhiệm vụ quản lý Khu bảo tồn chỉ có 04

người trong tổng số 15 biên chế của Trung tâm Dịch vụ tổng hợp của xã, không đáp ứng yêu cầu quản lý, vận hành và khai thác Khu bảo tồn. Đề nghị Sở Nội vụ quan tâm nghiên cứu, tham mưu tăng số lượng biên chế cho Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Bom Bo nhằm đảm bảo đủ nguồn nhân lực thực hiện nhiệm vụ tại Khu bảo tồn và yêu cầu thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên của Trung tâm. Đề nghị xem xét, cho chủ trương thành lập Khu bảo tồn Di tích lịch sử Quốc gia Sóc Bom Bo thành đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân xã để nâng cao hiệu quả quản lý, vận hành và phát huy giá trị di tích.

(2). Số lượng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn xã còn thiếu nhiều (thiếu 30 công chức, 11 viên chức), đề nghị Ban Tổ chức Tỉnh ủy và Sở Nội vụ quan tâm, điều tiết, phân bổ biên chế ở các đơn vị thừa về địa phương.

(3). Hiện nay, theo Quyết định số 132-QĐ/BDTTG ngày 25/3/2026 của Ban Dân tộc Tôn giáo về việc phê duyệt danh sách các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2026 - 2030, trong đó các dân tộc thành phần như S'tiêng, châu Mạ, Choro trên địa bàn xã không có tên trong danh sách nêu trên. Đề nghị Sở Dân tộc và Tôn giáo quan tâm, có văn bản đề nghị Ủy ban Ban Dân tộc- Tôn giáo nghiên cứu, điều chỉnh.

Trên đây là Báo cáo kết quả nắm bắt tình hình triển khai, thực hiện nhiệm vụ Quý I/2026 tại phường Phước Bình, các xã Phú Trung Xuân Bắc và Bom Bo của đồng chí Hà Anh Dũng, kính trình báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy để chỉ đạo tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc cho phường, xã.

Nơi nhận:

- Thường trực, BTV Tỉnh ủy (chỉ đạo);
- Đảng ủy UBND tỉnh (chỉ đạo);
- Các sở, ban, ngành liên quan;
- Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban chuyên môn;
- Các phường, xã nêu trên;
- Lưu VT; Nguyên.

**TM. BAN THƯỜNG TRỰC
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

Hà Anh Dũng